

Bản án số: 560/2022/HS-PT

Ngày: 19-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Đặng Hồng Sơn

2/ Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 492/2022/TLPT-HS, ngày 10/11/2022 đối với bị cáo Võ Công D và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST, ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo:

1. Võ Công D, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 2/213 ấp Đ, xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T và bà Châu Ngọc H; hoàn cảnh gia đình: có vợ là Nguyễn Thị Thanh L và có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/02/2013, bị Công an huyện Cần Giờ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 19/12/2014, bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh bạc;

Bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 26/9/2022, bị cáo bị bắt giam lại cho đến nay (Có mặt).

2. Nguyễn Văn V, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Phạm Thị T; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị Ngọc M và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3. Bùi Văn T, sinh năm 1984; Thường trú: T, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn V (chết) và bà Võ Thị S; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Phùng Thị Thu T và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

4. Nguyễn Văn G, sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lê Thị G; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Ngọc T và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

5. Đinh Hoàng H, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T (chết) và bà Trần Thị T; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Võ Thị Ngọc L và 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

6. Võ Thanh P, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: ấp Đ, xã L, huyện G; nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hoàng T(chết) và bà Nguyễn Thị L; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Lê Thị P và 03 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

7. Huỳnh Văn T, sinh năm 1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: khu phố H, thị trấn T, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ điện; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Tách (chết) và bà Trần Thị Quý (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Trương Thị Ngọc Trinh và 01 con sinh năm

2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/8/2016, bị công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi gây mất trật tự công cộng. Ngày 24/9/2019, bị công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

8. Lý Hoài A, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp Đ, xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Hồng L (chết) và bà Ngô Thị T; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền sự: Ngày 22/12/2020, bị công an xã Long Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi gây tổn hại sức khỏe của người khác; nhân thân: Ngày 19/12/2014, bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh bạc. Ngày 10/5/2017, bị công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh bạc. Ngày 15/02/2019, bị công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh bạc.;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

9. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1985; Thường trú: ấp Đ, xã Long Hòa, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị Thanh M và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/8/2013, bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh bạc. Ngày 20/7/2017, bị công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh bạc. Ngày 10/9/2019, bị công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi tụ tập gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người bào chữa:

Ông Lưu Thiện T, luật sư của Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn T (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy việc tổ chức đá gà thắng, thua bằng tiền sẽ được hưởng lợi, nên khoảng tháng 02/2021, Võ Công D và Võ Thanh N cùng nhau đứng ra chuẩn bị các dụng cụ gồm: Băng keo, cân, tấm chắn, tìm địa điểm và liên lạc với các chủ gà để tổ chức các trận đá gà thắng, thua bằng tiền nhằm hưởng lợi mỗi trận số tiền từ 300.000 đồng – 400.000 đồng từ bên thắng cược. Đến khoảng 15 giờ, ngày 02/5/2021 tại khu đất vườn xoài thuộc tổ 9, ấp Đ, xã L, huyện G, Võ Công D và Võ Thanh N đã đứng ra tổ chức cho các trận đá gà thắng, thua bằng tiền cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Diễn ra khoảng 15 giờ, giữa gà của Nguyễn Văn V là gà tre úa, cân nặng 1,3 kg do V tự quán cựa và thả gà, đá với gà của Lâm Minh T là gà tre xám, cân nặng 1,3 kg do Th tự quán cựa và Nguyễn Thanh T thả gà, theo thỏa thuận nếu gà Th thắng X sẽ hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua thì không được hưởng lợi. Số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng, tỷ lệ đá đồng nên tổng số tiền cá cược là 6.000.000 đồng, trong đó số tiền bên gà của V do V tham gia 3.000.000 đồng, bên gà của Th do Th tham gia 3.000.000 đồng. Trong trận này Võ Công D làm trọng tài, Võ Thanh N cân gà. Theo thỏa thuận D và Nghĩa sẽ thu 400.000 đồng từ bên thắng. Kết quả gà của V thắng, Th đưa cho D số tiền thua cuộc là 3.000.000 đồng, D giữ lại 400.000 đồng và đưa cho V 2.600.000 đồng.

Trận thứ hai: Diễn ra khoảng 15 giờ 30 phút, giữa gà của Bùi Văn H là gà xanh mồng lá, cân nặng 2,6 kg do Huỳnh Văn T quán cựa và thả gà, theo thỏa thuận nếu gà H thắng T sẽ hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua thì không được hưởng lợi, đá với gà của Nguyễn Văn G là gà xanh mồng dâu, cân nặng 2,6 kg do Lý Hoài A quán cựa và thả gà, theo thỏa thuận nếu gà G thắng A sẽ hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua thì không được hưởng lợi. Số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng, tỷ lệ đá đồng nên tổng số tiền cá cược là 6.000.000 đồng, trong đó số tiền bên gà của H do H tham gia 3.000.000 đồng, bên gà của G do G tham gia 2.500.000 đồng và Đinh Hoàng H tham gia 500.000 đồng. Trong trận này Võ Thanh N làm trọng tài, Võ Công D cân gà. Theo thỏa thuận D và N sẽ thu 400.000 đồng từ bên thắng. Kết quả gà của H thắng, G đưa cho Nghĩa số tiền thua cuộc là 3.000.000 đồng, Nghĩa giữ lại 400.000 đồng và đưa cho H 2.600.000 đồng. Sau đó H đưa cho T tiền công quán cựa và thả gà 300.000 đồng.

Trận thứ ba: Diễn ra khoảng 16 giờ, giữa gà của Trương Văn C là gà úa, cân nặng 2,65 kg do Nguyễn Thanh T quán cựa và thả gà, theo thỏa thuận nếu gà C thắng T sẽ hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua thì không được hưởng lợi, đá với gà của Võ Thanh P là gà xanh, cân nặng 2,65 kg do Nguyễn Thanh H quán cựa và thả gà, theo thỏa thuận nếu gà P thắng H sẽ hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua thì không được hưởng lợi. Số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng, tỷ lệ đá đồng nên tổng số tiền cá cược là

6.000.000 đồng, trong đó số tiền bên gà của C do C tham gia 3.000.000 đồng, bên gà của P do P tham gia 3.000.000 đồng. Trong trận này Võ Công D làm trọng tài, Võ Thanh N cân gà. Theo thỏa thuận D và Nghĩa sẽ thu 400.000 đồng từ bên thắng. Hai bên đang chuẩn bị thả gà thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng và mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Võ Công D phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Đinh Hoàng H, Võ Thanh P, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Công D 03 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó. Phạt bổ sung bị cáo Võ Công D 30.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó.

Xử phạt bị cáo Lý Hoài A 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó.

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng H 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh P 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt của các bị cáo khác, phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2022, bị cáo Huỳnh Văn T, Lý Hoài A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 06/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn G xin được hưởng án treo. Ngày 09/10/2022, bị cáo Võ Công D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 30/9/2022, bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 29/9/2022, bị cáo Võ Thanh P kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 06/10/2022, bị cáo Nguyễn Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 10/10/2022, bị cáo Bùi Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 29/9/2022, bị cáo Đinh Hoàng H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị:

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn V, Võ Thanh P, sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo H, G, V, P và cho các bị cáo H, G, V, P được hưởng án treo.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Công D, Đinh Hoàng H, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo D, H, T, A, Hà.

Luật sư Lưu Thiện Toàn bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn T trình bày:

Thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo. Luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Huỳnh Văn T được hưởng án treo vì bị cáo T là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo hiện đang thất nghiệp và bị bệnh nặng, trong vụ án bị cáo không tham gia đá gà mà chỉ tham gia quán cựa gà và mặc dù bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được xóa nên vẫn có thể được hưởng án treo theo Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy bị cáo Võ Công D cùng đồng phạm Võ Thanh N đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền cho trên 10 đối tượng đánh bạc, cụ thể là tổ chức cho các bị cáo Nguyễn Văn V, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn G , Đinh Hoàng H, Võ Thanh P, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H, và một số đối tượng khác, với số tiền mỗi trận là 6.000.000 đồng và ngày 02/5/2021 khi đang tham gia bạc thì bị bắt quả tang. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Công D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn V, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G , Đinh Hoàng H, Võ Thanh P, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H theo khoản 1 Điều 321 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của các bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, xét Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Võ Công D là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo, chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện phạm tội tổ chức đánh bạc, hưởng lợi từ việc tổ chức đánh bạc, nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc, không chịu ăn năn hối cải, tu dưỡng mà tiếp tục thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Công D.

Các bị cáo Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn V, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G , Đinh Hoàng H, Võ Thanh P phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H là người tham gia đánh bạc, các bị cáo không có tiền án, nhưng có nhân thân xấu, riêng bị cáo Lý Hoài A có tiền sự vào ngày 22/12/2020 bị công an xã Long Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng vì có hành vi gây tổn hại sức khỏe của người khác. Các bị cáo T, A, Hà đều nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, cụ thể: Bị cáo T bị xử phạt hành chính 02 lần

(năm 2016, 2019); bị cáo A bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc 03 lần (năm 2014, 2017, 2019); bị cáo Hà bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc 03 lần (năm 2013, 2017, 2019). Các bị cáo đã bị xử phạt hành chính nhiều lần về hành vi đánh bạc nhưng không ăn năn hối cải, tu dưỡng bản thân, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, mặc dù các hành vi này đã được xóa nhưng vẫn thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo T, A, Hà 06 tháng tù là đã cân nhắc xem xét cho các bị cáo. Trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T nộp giấy tờ xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và cung cấp giấy tờ thể hiện vợ và bị cáo đang bị bệnh, bị cáo Hà nộp giấy tờ xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên xét thấy mức hình phạt là phù hợp, tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn T, Lý Hoài A và Nguyễn Thanh H.

Đối với bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Đinh Hoàng H là người tham gia đánh bạc với vai trò là người chơi chính, mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng cũng thừa nhận trước ngày bị bắt tang đã đều có tham gia đá gà thắng thua bằng tiền nhiều lần nhưng do không đủ cơ sở xác định số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc cụ thể nên không đề cập xử lý nhưng cũng là cơ sở xác định các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, có thái độ xem thường pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H cung cấp giấy tờ cho biết con bị cáo bị bệnh chậm phát triển, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo G, Hải là lao động chính trong gia đình, gia đình có công với cách mạng. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Đinh Hoàng H.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V, bị cáo Võ Thanh P, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú ổn định, gia đình bị cáo V là gia đình có công với cách mạng, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, hiện đang phải nuôi con đang còn nhỏ, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa, phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh P, Nguyễn Văn V và một phần kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Võ Thanh P, Nguyễn Văn V.

[3] Các vấn đề khác: Các bị cáo Võ Công D, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Đinh Hoàng H, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Võ Thanh P, Nguyễn Văn V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Công D, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Đinh Hoàng H, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Võ Công D, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G, Đinh Hoàng H, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh P, Nguyễn Văn V và sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Võ Thanh P, Nguyễn Văn V.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Công D 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2022, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021. Phạt bổ sung bị cáo Võ Công D 30.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Hoài A 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ trước đó từ ngày 02/5/2021 đến ngày 16/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V về Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Thanh P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Thanh P về Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Võ Thanh P có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nguyễn Văn V, Võ Thanh P có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Các bị cáo Võ Công D, Bùi Văn H, Nguyễn Văn G , Đinh Hoàng H, Huỳnh Văn T, Lý Hoài A, Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Võ Thanh P, Nguyễn Văn V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Văn V, Võ Thanh P)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Cần Giờ; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA huyện Cần Giờ; (1)
- Các bị cáo; (9)
- Trại tạm giam; (2)
- TAND huyện Cần Giờ; (1)
- Công an huyện Cần Giờ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (9)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (40) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

